

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG
Số: 727/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

SỐ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG	
ĐẾN	Số: 2184
	Ngày: 15-04-2020
	Chuyển:
	Lưu Hồ Sơ Số:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020
của Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 325/TTr-STC ngày 26/03/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết An Giang.

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 được phê duyệt, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết An Giang có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết An Giang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUBND tỉnh: CVP & P. KTTH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020
của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang
(Kèm theo Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 31/ 3/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2019**

Năm 2019, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang đạt được các chỉ tiêu kế hoạch được giao như sau:

- Sản lượng sản xuất chủ yếu là vé số. Số lượng vé số phát hành: 476 triệu vé, đạt 100% so kế hoạch, bằng 100,85% so cùng kỳ năm trước.
- Tổng doanh thu: 3.733.469 triệu đồng, đạt 106,27% so với kế hoạch, bằng 107,57% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: doanh thu thuần tiêu thụ vé số: 3.679.704 triệu đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 47.807 triệu đồng, thu nhập khác: 5.958 triệu đồng.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 680.551 triệu đồng, đạt 120,55% kế hoạch, bằng 90,92% so cùng kỳ năm trước.
- Nộp ngân sách: 1.742.222 triệu đồng, đạt 105,32% so với kế hoạch, bằng 121,07% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện 2019/Kế hoạch	Thực hiện 2019 /cùng kỳ
I	Tổng doanh số phát hành vé số	4.720.000	4.760.000	4.760.000	100,00%	100,85%
II	Tổng doanh thu	3.470.771	3.513.318	3.733.469	106,27%	107,57%
1	Doanh thu thuần tiêu thụ vé số	3.416.395	3.461.818	3.679.704	106,29%	107,71%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	52.853	50.000	47.807	95,61%	90,45%
3	Doanh thu khác	1.523	1.500	5.958	397,20%	391,20%
III	Lợi nhuận kế toán trước thuế	748.551	564.542	680.551	120,55%	90,92%
1	Lợi nhuận vé số	695.481	514.342	626.908	121,89%	90,14%
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	51.787	49.000	47.915	97,79%	92,52%
3	Lợi nhuận khác	1.283	1.200	5.728	477,33%	446,45%
IV	Nộp ngân sách	1.439.058	1.654.172	1.742.222	105,32%	121,07%

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a) *Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:* Sản lượng sản xuất chủ yếu là vé số. Số lượng vé số phát hành kế hoạch năm 2020 là 528 triệu vé.

b) *Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:*

- Doanh số phát hành vé xổ số truyền thống: 5.280.000 triệu vé.

- Tổng doanh thu: 3.889.735 triệu đồng. Trong đó:

+ Doanh thu thuần tiêu thụ vé số: 3.848.735 triệu đồng.

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 40.000 triệu đồng.

+ Doanh thu khác: 1.000 triệu đồng.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 612.805 triệu đồng.

- Nộp ngân sách: 1.580.019 triệu đồng.

c) *Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm:*

- Kế hoạch phát triển thị trường:

+ **Đẩy mạnh công tác thị trường:** Tổ chức khảo sát từng khu vực, thị trường nhằm nắm bắt những thông tin khu vực, đại lý cũng như diễn biến của thị trường; bám sát, theo dõi tỷ lệ tiêu thụ của từng đại lý. Từ đó, đề xuất các giải pháp điều chỉnh kế hoạch vé khu vực, thị trường và đại lý có tỷ lệ tiêu thụ thấp cho khu vực, thị trường và đại lý có tỷ lệ tiêu thụ cao vé số An Giang. Khai thác và bảo vệ thị trường hiện có, nâng cao thị phần vé số An Giang ở các thị trường đang phát triển; phát triển thị trường còn thiếu vé số An Giang.

+ **Tạo động lực cho đại lý đẩy mạnh tiêu thụ vé số An Giang:** Tổ chức tổng kết, sơ kết ngoài tỉnh; tổ chức cho đại lý trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước.

+ **Đẩy mạnh việc chăm sóc người bán vé số đạo các huyện, thị thành trong và ngoài tỉnh,** tổ chức họp mặt, tặng quà cho người bán vé số đạo vào dịp Tết Nguyên đán. Vì đây là những người trực tiếp bán vé số tạo ra doanh thu tiêu thụ vé số An Giang.

+ **Tạo mối quan hệ tốt với các ngân hàng,** lựa chọn ngân hàng có thương hiệu nhằm đảm bảo an toàn tiền thế chấp của đại lý gửi ngân hàng.

- Về cải tiến và phát triển sản phẩm:

+ **Tiếp tục phối hợp với 2 Công ty in nghiên cứu cải tiến kỹ thuật in vé số;** phun UV cục bộ tạo nét thông thoáng tờ vé nhằm hạn chế vé giả, vé cạo dán, giảm rủi ro cho đại lý khi đổi vé trúng thưởng tạo niềm tin cho người mua vé số.

+ **Tổ chức cho cán bộ, nhân viên Công ty, đại lý nghiên cứu, học tập kinh nghiệm,** đồng thời xây dựng phương án kinh doanh vé số loto tự chọn thủ công, vé số bóc, cào... để mở rộng sản phẩm, tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Phát Tài với số tiền là 500 triệu đồng theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

- Chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang với số tiền là 30.706 triệu đồng.

- Đầu tư, xây dựng trụ sở: Công ty phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm quỹ đất để sớm được giao quỹ đất xây dựng trụ sở.

- Xin chủ trương Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đầu tư xây dựng thêm văn phòng chi nhánh tại Thành phố Châu Đốc phục vụ cho việc kinh doanh vé xổ số loto tự chọn thủ công, vé số bóc, cào...

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính

- Lập kế hoạch quản lý thu chi để chủ động trong việc quản lý dòng tiền, đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

- Theo sát lãi suất ngân hàng, đồng thời hợp tác với ngân hàng để chủ động trong các khoản tiền gửi.

- Theo dõi chặt chẽ các khoản nợ phải thu, nợ phải trả.

2. Giải pháp về kinh doanh: Nắm chắc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành hoạt động phù hợp với cơ chế chính sách đặc thù của ngành xổ số.

3. Giải pháp về marketing

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động an sinh xã hội vừa mang tính nhân văn, vừa quảng bá hình ảnh của Công ty như: Tài trợ nhà đại đoàn kết, học bổng Xổ số kiến thiết; tài trợ y tế, tài trợ trang thiết bị cho các lực lượng vũ trang phục vụ mục đích quốc phòng – an ninh, chăm lo cho người bán vé số dạo trong và ngoài tỉnh thông qua việc tổ chức họp mặt, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán, nghiên cứu hỗ trợ trực tiếp cho người bán vé số dạo đang gặp khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác thị trường: Theo sát tình hình thị trường tiêu thụ vé số; có kế hoạch điều tiết vé phù hợp theo yêu cầu thị trường kinh doanh. Nghiên cứu mở rộng thị trường, đại lý, cải tiến phương thức giao vé, phong cách phục vụ, tăng cường hoạt động chăm sóc khách hàng; nghiên cứu việc kinh doanh vé xổ số loto, vé số bóc, cào... để mở rộng sản phẩm.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như tính hiệu quả của bộ máy quản lý. Từng thành viên Công ty phải nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với từng nhiệm vụ được phân công; tự học hỏi, nghiên cứu để nâng cao chất lượng



trong công tác. Luôn coi trọng phẩm chất đạo đức nghề nghiệp nhằm tạo niềm tin, uy tín trong mối quan hệ với khách hàng, đại lý.

- Thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức, củng cố bộ máy và lao động đủ biên chế hoạt động; trong công tác tuyển dụng nhân sự theo đúng quy chế tuyển dụng và phù hợp yêu cầu công việc thực tế đặt ra về số lượng, chất lượng nhân sự. Hoàn thiện bộ máy lãnh đạo, luân chuyển cán bộ phù hợp với yêu cầu để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức tuyển chọn nhân sự để phục vụ cho việc kinh doanh vé xổ số loto tự chọn thủ công; vé số bốc, cào... nếu được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng thêm văn phòng chi nhánh tại Thành phố Châu Đốc.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Nghiên cứu thay thế loại giấy in hiện nay, đồng thời phối hợp với 2 đơn vị in vé số cải tiến kỹ thuật in như: in phun UV, tráng PE... nhằm hạn chế vé cào sửa, vé giả làm ảnh hưởng đến uy tín vé số An Giang; màu sắc tờ vé tươi sáng, nổi bật, đẹp hơn để thu hút khách hàng mua vé số An Giang.

- Nghiên cứu cải tiến hình thức công bố thông tin kết quả xổ số bên cạnh website Công ty, truyền thanh, truyền hình trực tiếp buổi quay số mở thưởng; ứng dụng phần mềm Bravo quản lý các thông tin nghiệp vụ kế toán, kế hoạch, tổ chức, trả thưởng, kho quỹ...

- Thuê máy chủ ảo và sử dụng hóa đơn điện tử tích hợp vào phần mềm Bravo 8.

6. Giải pháp về quản lý điều hành

- Hoàn thiện sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các quy chế, quy định của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở việc tuân thủ đúng quy trình, quy định của Công ty; nâng cao tinh thần trách nhiệm khi thực hiện hoặc phối hợp thực hiện nghiệp vụ chuyên môn; Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường kiểm tra giám sát đối với từng nhân viên, giữa các bộ phận với nhau trong công tác chuyên môn, công tác bảo quản, quản lý hàng hóa, tài sản... đảm bảo yêu cầu nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

- Trả lương theo vị trí làm việc; điều hành gián tiếp qua Internet, quy định thời gian chế độ báo cáo phản hồi...

7. Giải pháp khác

- Tổ chức Hội nghị tổng kết, họp mặt khách hàng; báo cáo kết quả kinh doanh cũng như phương hướng hoạt động để đại lý hợp tác với Công ty thực hiện tốt.

- Tổ chức nhiều đợt công tác thị trường đến từng khu vực, đại lý nắm bắt thuận lợi, khó khăn trong kinh doanh vé số An Giang và trao đổi thông tin cần thiết đến từng đại lý.

- Đẩy mạnh học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Nghị quyết TW 4 khóa XII, nhằm nâng cao nhận thức và áp dụng có hiệu quả vào trong thực tiễn công tác. Động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên không ngừng đổi mới, sáng tạo cải tiến lề lối làm việc, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng đoàn kết nội bộ...

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

STT	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu	Triệu vé	528	
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		-	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.890	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	613	
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1.580	
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	-	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	-	
8	Các chỉ tiêu khác		-	



